

**BIÊN BẢN**

**Về việc họp công khai bổ sung dự toán thu chi ngân sách năm 2024**

**I. Thời gian:** 14h00 ngày 28 tháng 03 năm 2024

**II. Địa điểm:** Trường THCS Quốc Tuấn

**III. Thành phần:**

- Toàn thể CBCNV nhà trường
- Bà Bùi Thị Minh Nguyệt – Hiệu trưởng nhà trường
- Bà Vũ Phương Hà – NV văn thư – thư ký

**IV. Nội dung:**

- Đồng chí Hiệu trưởng thông qua Quyết định bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 qua nhóm zalo công việc của nhà trường để các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nắm được. Cụ thể như sau:

+ Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND huyện An Lão về việc cấp kinh phí gia hạn và mua mới phần mềm trong dự toán ngân sách năm 2024; (phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý cán bộ)

+ Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND huyện An Lão về việc cấp kinh phí mua mới phần mềm hệ thống thông tin cán bộ công chức, viên chức-tiền lương năm 2024;

Nội dung công khai:

- Công khai bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 theo mẫu 02 Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. Sau đó dán niêm yết tại bảng công khai của nhà trường 30 ngày (từ ngày 28/03/2024 đến ngày 27/05/2024) và công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Ban chấp hành Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân tập hợp ý kiến của cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường.

- Ban Giám hiệu, bộ phận kế toán có trách nhiệm tiếp thu và giải trình các ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

Biên bản này lập xong, đã đọc cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí ký tên.



**Bùi Thị Minh Nguyệt**

**Thư ký**

**Vũ Phương Hà**

**Trưởng ban TTND**

**Phạm Văn Tứ**

**BCH Công Đoàn**

**Lê Thị Tân**

**Kế toán**

**Giang Thị Bình**

**THÔNG BÁO**  
**CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024 (Đợt 1)**

ĐVT: đồng

| STT        | Nội dung                                                           | Dự toán được giao | Ghi chú (nguồn nào) |
|------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------|
| <b>A</b>   | <b>Dự toán thu</b>                                                 |                   |                     |
| <b>I</b>   | <b>Tổng thu</b>                                                    |                   |                     |
| 1          | Thu học phí                                                        |                   |                     |
| 2          | Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ                                 |                   |                     |
| 3          | Thu viện trợ                                                       |                   |                     |
| 4          | Thu sự nghiệp khác                                                 |                   |                     |
| <b>II</b>  | <b>Số thu nộp NSNN</b>                                             |                   |                     |
| 1          | Phí, lệ phí                                                        |                   |                     |
| 2          | Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ                                 |                   |                     |
| 3          | Thu sự nghiệp khác                                                 |                   |                     |
| <b>III</b> | <b>Số được để lại chi theo chế độ</b>                              |                   |                     |
| 1          | Thu phí, lệ phí                                                    |                   |                     |
| 2          | Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ                                 |                   |                     |
| 3          | Chi khác                                                           |                   |                     |
| 4          | Hoạt động sự nghiệp khác                                           |                   |                     |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                              | <b>23 000 000</b> |                     |
| <b>I</b>   | <b>Loại..., khoản...</b>                                           |                   |                     |
| 1          | Chi thanh toán cá nhân                                             |                   |                     |
| 2          | Chi nghiệp vụ chuyên môn                                           |                   |                     |
| 3          | Chi mua sắm, sửa chữa                                              |                   |                     |
| 4          | Chi khác                                                           |                   |                     |
| 5          | Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản, kế toán, quản lý cán bộ | 12 000 000        | <b>Nguồn KP KTX</b> |
| 6          | Kinh phí phần mềm hệ thống thông tin CBCC-VC-tiền lương            | 11.000.000        | <b>Nguồn KP KTX</b> |

Ngày 28 tháng 3 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Thị Minh Nguyệt